

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH C**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2022/HS-ST
Ngày 23-02-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Bá Thanh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Lý Đức Thà**.

2. Ông **Vì Văn Coóng**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phan Thị Thiết** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh C.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh C tham gia phiên tòa: Ông **Nông Văn Chấn** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 23 tháng 02 năm 2022, tại Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh C, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 01/2022/TLST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2022/QĐXXST- HS ngày 10 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Triệu Tồn N** (tên gọi khác: Triệu Trùng N), sinh ngày: 04 tháng 10 năm 1988 tại xã T, huyện H, tỉnh C; Nơi thường trú: Xóm L, xã T, huyện H, tỉnh C; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ học vấn: 09/12 PT; Dân tộc: Dao đỏ; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Triệu Đào S và bà Triệu Mùi H; Anh chị em ruột: Bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ 02 trong gia đình; Có vợ: Bà **Thị M**, sinh năm 1990 và có 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2011; Tiền án, tiền sự: Không có; Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 10/11/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Anh **Bàn Tồn P**, sinh ngày 21 tháng 10 năm 1980. Nơi cư trú: Xóm O, xã L, huyện A, tỉnh C (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Triệu Tồn N (Tên gọi khác: Triệu Trùng N):* Ông **Bế Văn B**, Trợ giúp viên pháp lý thuộc trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh C (có mặt).

- *Người phiên dịch tiếng Dao đỏ:* Bà **Triệu Thị H**. Nơi công tác: Hội Liên hiệp phụ nữ huyện H, tỉnh C (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/10/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiếp nhận được tin báo từ Triệu Tồn T, sinh năm 1998, trú tại xã T, huyện H, tỉnh C về việc ngày 04/10/2021 tại khu rừng xóm L, xã T, huyện H Triệu Tồn N, sử dụng súng kíp bắn gây thương tích cho anh Bàn Tồn P, sinh năm 1980, trú tại xã O, xã L, huyện A, tỉnh C (Bút lục số: 01, 06).

Quá trình điều tra Triệu Tồn N khai nhận: Khoảng 15 giờ, ngày 04/10/2021 N đi lên khu vực rừng núi đằng sau nhà ở xóm L, xã T, huyện H, tỉnh C để lấy củi và săn thú rừng, N mang theo một khẩu súng kíp đã được nạp đạn cùng hạt nổ, thuốc phóng và đạn bi, khi đến khu rừng N dùng điện thoại phát âm thanh tiếng chim hót để làm mồi nhử rồi đợi con mồi đến, đến khoảng 16 giờ 40 phút cùng ngày anh Bàn Tồn P cũng lên rừng khu vực rừng trên để tìm hái quả nho rừng và mang theo một khẩu súng kíp để săn thú. Lúc này nghe thấy trong bụi cây có tiếng động rẽ về phía mình, cách khoảng 10,5m (Mười phẩy năm mét) do bụi rậm quan sát không thấy gì nghĩ tiếng động do gà rừng gây nên N giương súng kíp lên, ngắm bắn một phát về phía có tiếng động, sau khi bắn N chạy về phía vị trí mình vừa ngắm bắn thì phát hiện đã bắn trúng anh P là người quen, nhìn thấy ở vùng trán, mặt, cổ, vai của anh P bị trúng đạn chảy máu nên đã cởi áo trên người mình để băng bó và sơ cứu cho anh P. Sau đó gọi điện thoại thông báo cho người nhà của mình và người nhà anh P biết và đề nghị người nhà của anh P lên núi để giúp đưa anh P về đồng thời công anh P xuống núi đi được nửa đường thì gặp người nhà anh P đến đón. Sau đó anh P được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện A rồi được chuyển tuyến điều trị xuống Bệnh viện đa khoa tỉnh C (Bút lục số: 78 đến 98).

Ngày 27/10/2021 Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định tổn thương cơ thể của Bàn Tồn P, tại bản kết luận pháp y về thương tích số: 145/21/TgT ngày 02/11/2021 của Trung tâm pháp y tỉnh C kết luận: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên ở thời điểm giám định là 64% (Sáu mươi tư phần trăm) (Bút lục số: 10 đến 16).

Đối với khẩu súng và đạn Triệu Tồn N tự nguyện giao nộp, qua trưng cầu giám định vũ khí, tại bản kết luận số: 16/GĐSD ngày 08/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C kết luận: Súng gửi giám định là súng kíp bắn đạn bi, rìa có đường kính nhỏ hơn 10 mm, thuốc súng sẵn. Không phải vũ khí quân dụng, hiện tại súng còn sử dụng để bắn được; Mẩu gửi giám định là thành phần chế tạo đạn ghém hoặc làm đạn cho súng kíp. Không phải là đạn quân dụng (Bút lục số: 17 đến 21).

Trong quá trình điều tra Triệu Tồn N đã thành khẩn khai báo, tự nguyện bồi thường một số thiệt hại để khắc phục hậu quả cho bị hại Bàn Tồn P.

Vật chứng vụ án: 01 (Một) khẩu súng kíp đã được niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia có đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C. Súng có chiều dài 139 cm, nòng súng bằng kim loại dài 105 cm, báng súng làm

bằng gỗ dài 53 cm. Một hộp các - tông màu vàng được niêm phong có các chữ ký của các thành phần tham gia có đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C bên trong có một lọ nhựa màu đen chứa bột thuốc phóng màu đen, một lọ nhỏ màu trắng trong suốt bên trong có chứa mười hạt nổ, một lọ nhựa màu trắng chứa nhiều hạt kim loại (*Bút lục số: 19,109,110*).

Đối với khẩu súng kíp đi săn của Bàn Tồn P sau khi nhờ N giao nộp cho Công an huyện H đã bị xử lý theo quy định của pháp luật. Đồng thời Công an huyện H đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính Bàn Tồn P về hành vi sử dụng súng không có giấy phép, theo biên bản số: 25/BB-VPHC lập ngày 07/02/2022 bằng hình thức phạt tiền, số tiền phạt 2.000.000đ (Hai triệu đồng), Bàn Tồn P đã nộp phạt tại Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh huyện H vào ngày 08/02/2022 theo quy định của pháp luật là phù hợp.

- Phân trách nhiệm dân sự: Triệu Tồn N đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền mặt là 5.800.000 đồng, 01 con lợn, tiền chi phí giám định sức khỏe, tiền mua thuốc nam, tiền xe đi lại, tiền ăn uống đi Bệnh viện, tiền hồi sức. Phần còn lại bị hại yêu cầu giải quyết trong một vụ án dân sự khác.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã đề nghị truy tố bị cáo Triệu Tồn N về tội: “Vô ý gây thương tích” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Cáo trạng số: 01/CT-VKSHQ ngày 11 tháng 01 năm 2022 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện H đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện H để xét xử bị cáo Triệu Tồn N về tội: “Vô ý gây thương tích” theo điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu đều phù hợp với các tài liệu và lời khai của N có trong hồ sơ vụ án.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi trình bày lời luận tội vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội: “Vô ý gây thương tích”. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự và áp dụng các căn cứ pháp luật đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt đối với bị cáo như sau:

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 138; Điểm b,i,s, khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Triệu Tồn N từ 09 đến 12 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng.

+ Về phân trách nhiệm dân sự: Phần bồi thường dân sự các bên đã tự thỏa thuận với nhau trước khi xét xử, tại Tòa bị hại xác nhận đã nhận đầy đủ và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm trong vụ án này.

+ Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng như sau. Tịch thu tiêu hủy: 01 (Một) khẩu súng kíp đã được niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia có đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C. Súng có chiều dài 139 cm, nòng súng bằng kim loại dài 105 cm, báng súng làm bằng gỗ dài 53 cm; 01 (Một) hộp các - tông màu vàng được niêm phong có các chữ ký của các thành phần tham gia có đóng dấu

đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C bên trong có một lọ nhựa màu đen chứa bột thuốc phóng màu đen, một lọ nhỏ màu trắng trong suốt bên trong có chứa mười hạt nổ, một lọ nhựa màu trắng chứa nhiều hạt kim loại.

- Về án phí: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Triệu Tồn N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Người bào chữa cho bị cáo Triệu Tồn N có những luận cứ sau: Nhất trí với tội danh, các điều luật áp dụng, xử lý vật chứng như vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ đó là: Cả hai đều lên rừng săn thú với thời gian xảy ra buổi chiều tối, ảnh hưởng ánh sáng, rừng rậm, tầm nhìn hạn chế đã không quan sát được kỹ, vô ý nổ súng gây thương tích cho anh P. Sau khi gây thương tích cho anh P bị cáo đã sơ cứu, gọi điện thoại cho người nhà mình và người nhà anh P biết để hỗ trợ đón anh P đi cấp cứu. Đồng thời N đã cõng anh P đi xuống núi trên đường xuống gặp người nhà anh P đến đón và đưa anh P lên xe đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện A, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thật thà khai báo, ăn năn hối cải, đã chủ động xuống Bệnh viện tỉnh hỏi thăm xin lỗi và chủ động đưa tiền cho anh P đi giám định thương tích, chi phí tiền thuốc men trong thời gian điều trị hơn mười sáu triệu đồng; Ngoài ra ngày 29/01/2021 N đã đến nhà gia đình anh P thỏa thuận bồi thường thêm 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), đã được gia đình anh P chấp nhận và anh P có viết đơn yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho N và thỏa thuận từ giờ trở đi hai bên không có kiện cáo và bồi thường gì nữa, xét thấy bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo là dân tộc thiểu số sống ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn, nhận thức xã hội hạn chế, tại địa phương nơi cư trú bản thân và gia đình luôn chấp hành tốt mọi chủ trương chính sách của Đảng và pháp luật nhà nước, có bố đẻ được được xác nhận tham gia dân công hỏa tuyến. Đề nghị Hội đồng xét xử căn áp dụng điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự cho bị cáo hưởng mức án thấp nhất theo đề nghị của Viện kiểm sát là 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, còn về phần bồi thường dân sự hai bên đã tự thỏa thuận trước khi xét xử, do vậy không có ý kiến gì thêm.

Bị cáo nhất trí nội dung quyết định đã truy tố cũng như nội dung bản luận tội, và phần đề nghị của người bào chữa cho mình, không có tranh luận gì và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt thấp nhất cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

- Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử.

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về chứng cứ xác định có tội.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại và phù hợp với bản kết luận giám định pháp y số 145/21/TgT ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Trung tâm Pháp y Sở y tế tỉnh C; Kết luận tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 64% (Sáu mươi bốn phần trăm), cơ chế hình thành các vết thương: Do hỏa khí gây nên. Do vậy, có đủ căn cứ kết luận bị cáo Triệu Tồn N đã có hành vi vô ý gây thương tích cho anh Bàn Tồn P với tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 64% tại trên núi thuộc xóm L, xã T, huyện H, tỉnh C vào ngày 04 tháng 10 năm 2021.

[3] Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự thực hiện hành vi do lỗi vô ý trực tiếp đã xâm phạm sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội: “Vô ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự.

- Xét tình tiết định khung hình phạt:

[4] Thương tích của bị hại là do bị cáo dùng súng kíp của mình bắn trúng vào người gây nên mà mức tổn thương trên cơ thể của bị hại theo giám định là trên 61%. Do vậy, hành vi của bị cáo đã phạm điểm b khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự, nên bị cáo phải chịu tình tiết định khung theo quy định trên là phù hợp.

- Về tính chất mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

[5] Tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, tuy nhiên hành vi của bị cáo đã gây mất trật tự trị an xã hội, gây nguy hiểm đến tính mạng, sức khỏe người khác được pháp luật bảo vệ. Chính vì vậy, đối với hành vi của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm mới có tác dụng răn đe giáo dục cải tạo bị cáo và phòng ngừa chung.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[6] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[7] Trước khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, sau khi vô ý gây thương tích cho bị hại đã sơ cứu và công bị hại xuống núi và bị hại được gia đình đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa huyện Hòa An và được chuyển tuyến xuống Bệnh viện đa khoa tỉnh C, đã đến Bệnh viện tỉnh thăm hỏi, xin lỗi bị hại và chủ động

bồi thường khắc phục hậu quả gây ra, được bị hại chấp nhận và đã bồi thường cho bị hại tổng cộng với số tiền là: 66.960.000đ (Sáu mươi sáu triệu sáu trăm chín mươi nghìn đồng), được bị hại viết đơn xin giảm nhẹ hình phạt. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ được Bộ tư lệnh Quân khu 1 cấp giấy chứng nhận tham gia dân công hỏa tuyến, nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[8] Xét đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện H và luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Triệu Tồn N thấy rằng: Về hành vi phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phần bồi thường dân sự đều phù hợp trong hồ sơ vụ án cũng thể hiện như trong quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa là có căn cứ, phù hợp theo quy định của pháp luật, nên được Hội đồng xét xử chấp nhận các đề nghị nêu trên.

[9] Đối với khẩu súng kíp của Triệu Tồn N đi săn bắn nhằm vào anh Bàn Tồn P, trong quá trình điều tra xác định được N mua của chú họ là Triệu Đào T, sinh năm 1980 cùng xóm, mua năm 2018 với số tiền là 500.000đ. Qua xác nhận của xóm Triệu Đào T đã chết, do vậy không có căn cứ xử lý người bán súng cho N trong vụ án này.

[10] Xét thấy bị cáo Triệu Tồn N không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, trước khi phạm tội tại địa phương luôn chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ của người công dân tại nơi cư trú có khả năng tự cải tạo và nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì không gây ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm, nên cần áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo được cải tạo tại địa phương giúp bị cáo có điều kiện chăm lo xây dựng gia đình nuôi dạy con, vì điều kiện hiện nay gia đình bị cáo vẫn thuộc hộ cận nghèo năm 2021 (có xác nhận của chính quyền địa phương) và không gây ra tâm lý căng thẳng, chán nản cho bị cáo, thể hiện sự khoan hồng của pháp luật, cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[11] Giao bị cáo Triệu Tồn N cho chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự:

[12] Bị hại Bàn Tồn P có mặt tại phiên tòa trình bày trong quá trình điều tra và trước khi Tòa án chưa đưa quyết định ra xét xử, giữa anh P và bị cáo N đã tự thỏa thuận, thống nhất mức bồi thường thiệt hại cụ thể như sau:

+ Lần 01: Tiền viện phí 5.800.000đ; tiền hồi 04 lần 1.440.000đ; tiền thuốc men 1.000.000đ; tiền mua 01 con lợn + tiền anh em giúp làm bếp 3.060.000đ; tiền rượu 150.000đ; tiền chăm sóc anh P 400.000đ; tiền giám định 1.850.000đ; tiền bồi đắp 390.000đ và các khoản chi khác. Tổng cộng= 16.960.000đ (Mười sáu triệu chín trăm sáu mươi ngàn đồng).

+ Lần 02: Tại Biên bản thống nhất ngày 29/01/2022, Triệu Tồn N đã đưa cho bị hại Bàn Tồn P số tiền VNĐ là: 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng), anh P đã nhận đủ số tiền trên có sự chứng kiến của Bí thư chi bộ, trưởng xóm và gia đình của hai bên, có xác nhận của chính quyền xã L. Ngoài ra hai bên thỏa thuận từ nay trở đi đến sau này cả cuộc đời ông Bàn Tồn P sẽ không được phản kháng, kiện cáo đối với ông Triệu Tồn N. Nếu ông P có ý muốn kiện lại hoặc ông N cũng vậy thì phải chịu trách nhiệm trước Nhà nước.

Bị hại Bàn Tồn P xác nhận các khoản bồi thường trên đã nhận đầy đủ và không có yêu cầu gì thêm nữa đối với Triệu Tồn N trong vụ án này. Hội đồng xét xử xét thấy việc bị hại và bị cáo tự thỏa thuận là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức và không vi phạm pháp luật nên được chấp nhận. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét gì thêm phần bồi thường trách nhiệm dân sự trong vụ án này.

- Về vật chứng, xử lý vật chứng:

[13] Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 (Một) khẩu súng kíp đã được niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia có đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C. Súng có chiều dài 139 cm, nòng súng bằng kim loại dài 105 cm, báng súng làm bằng gỗ dài 53 cm; 01 (Một) hộp các tông màu vàng được niêm phong có các chữ ký của các thành phần tham gia có đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C bên trong có một lọ nhựa màu đen chứa bột thuốc phóng màu đen, một lọ nhỏ màu trắng trong suốt bên trong có chứa mười hạt nổ, một lọ nhựa màu trắng chứa nhiều hạt kim loại.

[14] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Tuyên bố:* Bị cáo Triệu Tồn N phạm tội: “Vô ý gây thương tích”.

2. *Áp dụng:* Điểm b khoản 2 Điều 138; Điều 38; Điểm b,i,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Khoản 1,2 và khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Triệu Tồn N 09 (Chín) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 18 (Mười tám) tháng.

Thời gian thử thách được tính từ ngày tuyên án sơ thẩm là ngày 23/02/2022.

- Giao bị cáo: Triệu Tồn N cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện H, tỉnh C và gia đình bị cáo phối hợp với xã T, giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật thi hành án hình sự năm 2019.

“Trong thời gian thử thách người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

3. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử: Tịch thu tiêu hủy gồm: 01

(Một) khẩu súng kíp đã được niêm phong có chữ ký của các thành phần tham gia có đóng dấu của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C. Súng có chiều dài 139 cm, nòng súng bằng kim loại dài 105 cm, báng súng làm bằng gỗ dài 53 cm; 01 (Một) hộp các tông màu vàng được niêm phong có các chữ ký của các thành phần tham gia có đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh C bên trong có một lọ nhựa màu đen chứa bột thuốc phóng màu đen, một lọ nhỏ màu trắng trong suốt bên trong có chứa mười hạt nổ, một lọ nhựa màu trắng chứa nhiều hạt kim loại.

(Xác nhận số vật chứng trên đã được Công an huyện H bàn giao cho Chi cục thi hành án dân sự huyện H số: 12, hồi 15 giờ 30 phút ngày 11 tháng 01 năm 2022).

4. *Về án phí:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Triệu Tồn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng), để sung quỹ Nhà nước.

5. *Về quyền kháng cáo đối với bản án:* Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh C;
- VKSND Huyện, Tỉnh;
- Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Sở tư pháp tỉnh C;
- Phòng KT, NV và THA tỉnh C;
- Bị cáo Triệu Tồn N;
- Bị hại Bàn Tồn P;
- Người bào chữa cho bị cáo:
- UBND xã T;
- Lưu: HS, THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Bá Thanh

